

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2017/QĐDS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2017

V/v: “Tuyên bố một người mất năng
lực hành vi dân sự”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông La Minh Tường - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tú Loan- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân
tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên
họp:*** Bà Vũ Thị Liên Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở
phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST-DS
ngày 30 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành
vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 3582/2017/QĐPH-ST ngày 05 tháng
12 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Ngô Thị N**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố ông
Trần Quý T, sinh năm 1957, mất năng lực hành vi dân sự.

Địa chỉ: England. Hiện tạm trú tại: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên
Huế.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được
thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án
nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

- Bà Ngô Thị N và ông Trần Quý T kết hôn với nhau ngày 29/5/2007. Sau
khi kết hôn được một thời gian thì ông T trở về nước Anh để sinh sống. Đến
tháng 6/2013 ông T đã về định cư tại Việt Nam và chung sống với bà N tại thôn
V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quá trình chung sống giữa bà N và ông
T không có con chung.

- Đến ngày 24/5/2017 ông T bị tai biến mạch máu não, bà N đã đưa ông T
đến điều trị tại Bệnh viện Trung ương H, nhưng bệnh tình ngày càng nặng hơn
và không thuyên giảm. Hiện nay ông T đã rơi vào trạng thái nằm liệt giường,

không nhận biết và không tiếp xúc được gì, chỉ ú ớ vài từ không rõ tiếng, cảm xúc thờ ơ, bàng quan, đại biểu tiến không tự chủ việc vệ sinh cá nhân, ăn uống đều do người nhà chăm sóc, phục vụ.

- Do có những giao dịch dân sự liên quan đến ông T nên bà N đã làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố chồng bà là ông Trần Quý T bị mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án cử bà là vợ ông T làm người giám hộ đương nhiên cho ông T theo quy định của Pháp luật.

- Tại bản kết luận giám định số 837/KLGĐTC ngày 04/12/2017 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung đã kết luận đối với ông Trần Quý T như sau:

+ *Về y học*: Mất trí trong bệnh mạch máu (F01).

+ *Về năng lực hành vi dân sự*: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

- Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ và kết quả giám định trên đã có đủ cơ sở để tuyên bố ông Trần Quý T là một người mất năng lực hành vi dân sự, nên chấp nhận yêu cầu của bà N cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xét thấy bà Ngô Thị N là vợ hợp pháp của ông T, bà N có đầy đủ điều kiện của người giám hộ nên cử bà N là người giám hộ đương nhiên cho ông T theo quy định tại Điều 48, 49, 53 Bộ Luật dân sự. Bà N thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật dân sự 2015.

- Về lệ phí: Bà Ngô Thị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Áp dụng Điều 22, khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 53, Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị N, tuyên bố: Ông Trần Quý T, sinh ngày 13/11/1957, là một người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Bà Ngô Thị N, sinh ngày 13/10/1977, là người giám hộ đương nhiên của ông Trần Quý T.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị N phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 005316 ngày 30/10/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Tòa dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LA MINH TƯỜNG